

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐOAN HÙNG  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 30-7-2021  
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Viết Anh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Đại

Ông Nguyễn Đức Cường

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 245/2021/TLST- HNGĐ ngày 07/5/2021 về việc tranh chấp về yêu cầu ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/7/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Phan Thị C** – sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn Đ2, huyện Đ3, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Phan Văn U** – sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 20, ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

*(Chị C có mặt, anh U có đơn xin vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Phan Thị C trình bày:

Chị và bị đơn là anh Phan Văn U kết hôn với nhau vào năm 2007 trên cơ sở hai bên đều hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký tại UBND thị trấn Đ2, huyện Đ3, tỉnh Phú Thọ. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn ở thị trấn Đ2 thì cùng nhau đi làm ăn. Quá trình chung sống, vợ chồng chị hòa thuận đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hai bên sống ly thân từ tháng 3/2017 đến nay, không quan tâm đến nhau.

Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn anh U.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, anh Phan Văn U trình bày: Anh và chị Phan Thị C tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ2, huyện Đ3, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh thường xuyên đi làm xa nhà nhưng vẫn không đủ để trang trải cuộc sống gia đình vì còn phải nuôi mẹ già, em bệnh tật; từ đó vợ chồng bắt đầu có quan điểm với nhau thường xuyên xảy ra cãi vã đến mức không thể tự điều hòa được nên chị C về nhà ba mẹ ruột ở tỉnh Phú Thọ từ năm 2017, vợ chồng ly thân cho đến nay, không gặp nhau, không còn quan đến nhau. Tình cảm vợ chồng đã không còn, không thể hàn gắn được nữa nên nay chị C xin ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Chị C và anh U xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Phan Huỳnh A, sinh ngày 28/11/2007 và cháu Phan Hoàng M, sinh ngày 01/3/2014. Hiện 2 cháu đang ở với mẹ. Ly hôn chị C xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu anh U phải cấp dưỡng nuôi con. Anh U đồng ý để cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng hai con và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị C và anh U xác nhận không có gì.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, xác định:*

+ Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phan Thị C và anh Phan Văn U.

- Về con chung: Giao cho chị C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Phan Huỳnh A, sinh ngày 28/11/2007 và cháu Phan Hoàng M, sinh ngày 01/3/2014. Anh U không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị C.

- Về tài sản chung, về vay nợ chung: Chị C và anh U xác nhận không có gì nên không phải giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị C phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn là chị Phan Thị C cư trú tại khu Đ1, thị trấn Đ2, huyện Đ3, tỉnh Phú Thọ khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn là anh Phan Văn U ở tổ 20, ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Chị C và anh U đã có biên bản thỏa thuận nhất trí lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng giải quyết ly hôn nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh U có đơn xin vắng mặt nên Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh U.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị C và anh Phan Văn U kết hôn với nhau vào năm 2007 trên cơ sở hai bên đều hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đ2, huyện Đ3, tỉnh Phú Thọ, là một cuộc hôn nhân hợp pháp. Hai bên chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Hai bên đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị hiện đã rạn nứt, mỗi người một nơi.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị C và anh U đã mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, không còn khả năng hàn gắn nữa. Việc chị C xin ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình, cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Phan Huỳnh A, sinh ngày 28/11/2007 và cháu Phan Hoàng M, sinh ngày 01/3/2014, hiện đang ở với chị C. Ly hôn chị C xin được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu anh U phải cấp dưỡng nuôi con cùng. Về phía anh U cũng nhất trí để cho chị C nuôi dưỡng hai cháu và không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên cạnh đó, nguyện vọng của cháu A và cháu M muốn ở với mẹ. Chị C có thu nhập, chỗ ở ổn định nên có đủ điều kiện để nuôi con. Do vậy, ly hôn giao cho chị C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu. Chị C không yêu cầu anh U cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị C và anh U xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[2.4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị C phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phan Thị C và anh Phan Văn U.

2- Về con chung: Giao cho chị C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Phan Huỳnh A, sinh ngày 28/11/2007 và cháu Phan Hoàng M, sinh ngày 01/3/2014. Anh U không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị C. Anh U có quyền, nghĩa vụ thăm nom không ai được cản trở.

3- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phan Thị C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ,

theo biên lai số AA/2020/0002177 ngày 07/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị C đã nộp đủ án phí.

Chị C có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh U vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- VKS huyện, tỉnh;
- Chi cục Thi hành án DS;
- UBND thị trấn Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nguyễn Viết Anh**